

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 75/2024/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024

Quyết định
Công nhận sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 49/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 49/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Xét thấy:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Quyết định:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng NN; Trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Nguyên Oanh.

- **Bị đơn:** Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1966; trú tại: Số 90 Lê Lợi, Tập thể UBDS – KHHGD, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1965;

2. Chị Nguyễn Mai A, sinh năm 1991 (con ông Kh, bà T); Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1991 (chồng chị Mai); Cháu Nguyễn Gia , sinh năm 2016, cháu Nguyễn Gia Nh, sinh năm 2017, cháu Nguyễn Linh Sa, sinh năm 2020; Người đại diện hợp pháp của cháu H, Nh, S: Chị Nguyễn Mai A, anh Nguyễn Đức V (bố mẹ đẻ)

3. Chị Nguyễn Thị Mai D, sinh năm 1999 (con ông Kh, bà Th); Anh Hà Ngọc H, sinh năm 1998 (chồng chị D);

4. Anh Nguyễn Phạm H, sinh năm 2005 (con ông Kh, bà Th)

Đều trú tại: Số 90 Lê Lợi, Tập thể UBDS – KHHGD, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Mai A: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960; địa chỉ: số 2 dãy D, ngõ 6 Ngõ Quyền, tổ 12, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Duy Kh, anh Nguyễn Đức V, chị Nguyễn Thị Mai D, anh Hà Ngọc , anh Nguyễn Phạm H: Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 90 Lê Lợi, Tập thể UBDS – KHHGD, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Thanh Th đã ký hợp đồng tín dụng số 2200-LAV-201102452 HĐTD ngày 26 tháng 9 năm 2011 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 30 tháng 12 năm 2011 với Ngân hàng NN, cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 3.900.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ chín trăm triệu đồng)
- Phương thức vay: Hạn mức tín dụng
- Mục đích vay vốn: Kinh doanh đường các loại
- Lãi suất trong hạn: Theo từng lần nhận nợ.
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản trên Thửa đất số: 6, Tờ bản đồ số: -/-; Địa chỉ thửa đất: Khu tập thể Ủy ban kế hoạch hóa gia đình, phường Nguyễn Trãi, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận số I 372924 do UBND tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 16/4/1997 mang tên Chủ hộ Nguyễn Duy Khanh.

Bà Phạm Thị Thanh Th còn nợ Ngân hàng NN tính đến hết ngày 04/7/2024 tổng số tiền là 2.296.568.562 đồng (hai tỷ hai trăm chín mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) trong đó:

- + Nợ gốc: 1.391.801.000 đồng
- + Nợ lãi trong hạn: 904.767.562 đồng

Kể từ ngày 05/7/2024, bà Th tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2200-LAV-201102452 HĐTD ngày 26 tháng 9 năm 2011, Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 30 tháng 12 năm 2011 và 03 khế ước nhận nợ kèm theo hợp đồng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

*** Phương án trả nợ:**

Bà Phạm Thị Thanh Th sẽ trả nợ dần cho Ngân hàng NN vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng số tiền tối thiểu là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) (ưu tiên thanh toán vào nợ gốc trước) đến hết tháng 12/2026 chị Th sẽ tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng NN.

Trong trường hợp bà Th vi phạm 02 tháng liên nhau nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận hoặc hết ngày 31/12/2026 chị Th không tất toán toàn bộ khoản vay trên thì Ngân hàng NN có quyền làm đơn ra cơ quan thi hành án để xử lý tài sản thế chấp mà bà Th và ông Nguyễn Duy Kh đã thế chấp tại Ngân hàng NN là Quyền sử

dụng đất và tài sản trên Thửa đất số: 6 Tờ bản đồ số: -/-; Địa chỉ thửa đất: Khu tập thể Ủy ban kế hoạch hóa gia đình, phường Nguyễn Trãi, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận số I 372924 do UBND tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 16/4/1997 mang tên Chủ hộ Nguyễn Duy Kh.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/ xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán cho nghĩa vụ trả nợ của bà Th theo hợp đồng tín dụng, Phụ lục hợp đồng và Phụ lục sửa đổi và khế ước nhận nợ kèm theo. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng NN.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản vay được trả cho người thế chấp tài sản.

Trường hợp bà Th thanh toán được khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng NN thì Ngân hàng NN có trách nhiệm trả lại giấy tờ nhà đất bản gốc đã thế chấp tại Ngân hàng NN và làm thủ tục giải chấp ngay theo quy định của pháp luật cho người thế chấp tài sản.

Trong trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp thì ngoài các thành viên trong hộ gia đình trong vụ án này đang cư trú tại diện tích đất nêu trên thì những người khác có hộ khẩu tại địa chỉ trên hoặc không có hộ khẩu nhưng thực tế đang sinh sống tại địa chỉ trên cũng phải có trách nhiệm chuyển dọn nhà cửa, tài sản, đồ đạc ra khỏi khuôn viên tài sản thế chấp để thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Phạm Thị Thanh Th phải nộp 38.965.686 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng NN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.000.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0015055 ngày 25/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội nh $\bar{E}$ n:

- TAND thẩm ph $\bar{e}$ H μ N $\acute{e}$ i;
- VKSND quận H μ $\S$ «ng;
- Chi cục THA DS quận H μ $\S$ «ng;
- C, c ®-¬ng sù;
- L-u h $\bar{a}$ s¬, VPTA.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh